

Số: /BC-SNN&PTNT

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

**Đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Xử lý khẩn cấp sạt lở bãi hẹp sát chân
đê tương ứng từ K24+581 - K24+831 đê hữu sông Lèn,
xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc.**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: Nghị quyết số 163/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm C quy mô nhỏ; Nghị quyết số 290/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 về việc sửa đổi khoản d Điều 2 Nghị quyết số 163/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm C quy mô nhỏ;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt danh mục, mức hỗ trợ và phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022;

Căn cứ Văn bản số 6175/UBND-THKH ngày 08/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 08 dự án được ngân sách Trung ương hỗ trợ để khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022 tại Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Văn bản số 315/BQLDANN-KHTH ngày 16/5/2023 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa về việc tổ chức lập, hoàn chỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 08 dự án được ngân sách Trung ương hỗ trợ để khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022 tại Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Sở Nông nghiệp và PTNT kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án: Xử lý khẩn cấp sạt lở bãi hẹp sát chân đê tương ứng từ K24+581 - K24+831 đê hữu sông Lèn, xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc với những nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xử lý khẩn cấp sạt lở bãi hẹp sát chân đê tương ứng từ K24+581 - K24+831 đê hữu sông Lèn, xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc.

2. Dự án nhóm: Nhóm C.

3. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

4. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Thanh Hóa.

5. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc.

6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án (không bao gồm chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng): 7.000 triệu đồng (*Bằng chữ: Bảy tỷ đồng*).

6.1. Nguồn vốn đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ: 7.000 triệu đồng.

- Riêng chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng (nếu có) do ngân sách huyện Hậu Lộc chủ động bố trí kinh phí và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để triển khai dự án đảm bảo theo quy định: dự kiến kinh phí GPMB là 100 triệu đồng.

6.2. Dự kiến thời gian bố trí vốn thực hiện dự án: Năm 2023.

7. Thời gian thực hiện: Năm 2023.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

1.1. Sự cần thiết đầu tư

Đê hữu sông Lèn đoạn từ K24+581 đến K24+831 thuộc địa phận xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa là đoạn sông cong có dòng chảy thúc thẳng vào bờ. Mùa lũ năm 2022 vừa qua đã xói lở gần sát vào chân đê, phần bãi phía sông đã xói sâu thu hẹp và uy hiếp trực tiếp đến tuyến đê. Đây chính là điểm đen về an toàn của tuyến đê mà vào mùa mưa bão các đơn vị quản lý phải thường xuyên túc trực kiểm tra.

Những năm gần đây do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, hiện tượng thời tiết cực đoan xuất hiện ngày một nhiều, hạn hán, lũ lụt và mực nước biển đang xảy ra trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, đã gây ra biến đổi dòng chảy trên các hệ thống sông ngòi, gây ra các tình trạng sạt lở bờ sông. Vì vậy, việc đầu tư xây dựng tuyến kè đê hữu sông Lèn đoạn từ K24+581 đến K24+831 huyện Hậu Lộc

là rất cần thiết và phù hợp với chủ trương chung của Đảng và nhà nước ta về vấn đề an sinh xã hội. Tạo điều kiện cho huyện Hậu Lộc nói riêng, tỉnh Thanh Hoá nói chung phát triển kinh tế xã hội cho xứng tầm địa phương đầu tàu của khu vực Bắc Trung Bộ.

- Hàng năm, thiên tai luôn luôn là nỗi lo sợ của người dân huyện Hậu Lộc, vì vậy việc phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai luôn được chính quyền các cấp và người dân quan tâm hàng đầu, là nỗi bức xúc bao đời nay của nhiều thế hệ người dân trong vùng dự án. Những ảnh hưởng cơ bản đối với sản xuất và đời sống nhân dân trong vùng dự án như: ngập lụt, mưa lũ ... đã làm cuộc sống người dân, sản xuất bấp bênh, gặp nhiều rủi ro. Chính vì vậy, các cơ quan có thẩm quyền cần sớm xem xét phê duyệt dự án, ưu tiên đầu tư xây dựng các đoạn kè, đê yếu, hoàn chỉnh tuyến đê để phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ thành quả sản xuất, tính mạng và tài sản của người dân trong vùng dự án. Khi xây dựng xong tuyến đê, kè sẽ góp phần ổn định sản xuất, đời sống của người dân và nâng cao khả năng phòng, chống thiên tai do mưa lũ gây ra.

(Chi tiết có Phụ lục 1 - Hiện trạng khu vực thực hiện dự án kèm theo)

1.2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư

a. Thuận lợi

- Về giao thông trong vùng dự án: Các tuyến đường giao thông liên huyện, liên xã, đi qua khu vực thực hiện dự án.

- Hệ thống điện cao thế, hạ thế, mạng lưới điện thoại không dây và có dây đã được xây dựng tới vị trí công trình.

- Dự án triển khai được sự ủng hộ mạnh mẽ của các cấp chính quyền và nhân dân địa phương.

b. Khó khăn:

- Quá trình thi công sẽ ảnh hưởng đến nhu cầu đi lại và hoạt động của nhân dân địa phương trên tuyến đường dân sinh ngoài bãi sông.

- Đây là tuyến đê cửa sông nên việc ảnh hưởng của thủy triều nên khó khăn cho việc triển khai thi công.

1.3. Đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư

- Sự phù hợp với quy hoạch: Việc đầu tư dự án Xử lý khẩn cấp sạt lở bãi hẹp sát chân đê tương ứng từ K24+581 - K24+831 đê hữu sông Lèn, xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc nhằm chủ động phòng, chống lụt bão, đáp ứng yêu cầu phòng chống thiên tai trong điều kiện biến đổi khí hậu và nước biển dâng; đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của người dân là phù hợp với Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quy hoạch đê điều các tuyến sông có đê trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 (hợp phần sông Mã) và Quy hoạch phòng, chống lũ các tuyến sông có đê trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030

(hợp phần sông Mã) đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị tại Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 07/12/2017, số 84/NQ-HĐND ngày 07/12/2017. Bên cạnh đó, dự án được đầu tư phù hợp với nội dung, mục tiêu, chương trình Phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển, thích ứng biến đổi khí hậu, khắc phục hậu quả thiên tai; Chiến lược Thủy lợi Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 tại Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” tại Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch tổng thể thủy lợi tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 17/6/2013.

- Sự phù hợp với kế hoạch đầu tư: Dự án được đầu tư phù hợp với mức vốn dự kiến đầu tư để khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022 theo Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022. Đồng thời, dự án thuộc danh mục đầu tư tại Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt danh mục, mức hỗ trợ và phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022.

2. Mục tiêu, quy mô, phạm vi và địa điểm đầu tư

2.1. Mục tiêu đầu tư: Khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022; đảm bảo ổn định lâu dài, an toàn cho công trình trong mùa mưa lũ, bão hàng năm; góp phần làm đẹp cảnh quan, giữ vệ sinh môi trường khu vực dự án: Xử lý khẩn cấp sạt lở bãi hẹp sát chân đê tương ứng từ K24+581 - K24+831 đê hữu sông Lèn để đảm bảo an toàn cho nhân dân trong vùng dự án.

2.2. Quy mô, phạm vi đầu tư

- Xây dựng tuyến kè chống sạt lở bãi hẹp sát chân đê tương ứng từ K24+581-K24+831 đê hữu sông Lèn, xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, với chiều dài khoảng 250m.

(Chi tiết có Phụ lục 2 – Sơ hoạ vị trí tuyến công trình kèm theo)

- Sơ bộ giải pháp kỹ thuật:

+ Đỉnh kè: Khoá đỉnh kè bằng dầm BTCT M250, dọc tuyến cứ 11,80m bố trí 1 khe lún chèn giấy dầu tấm nhựa đường; phía trong dầm khoá đỉnh kè làm đường quản lý vận hành kết hợp thi công, kết cấu mặt bằng BTT M250. (đã đầu tư bê tông mặt đê, tư vấn nghiên cứu sửa chữa sau thi công).

+ Mái kè: Mái kè được gia cố bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn M250 trong hệ khung dầm bằng BTCT M250 được tạo bởi các dầm dọc và ngang mái kè; bên dưới cấu kiện bê tông đúc sẵn là lớp đá dăm (1x2)cm dày 10cm và 01 lớp vải địa kỹ thuật ART-15 hoặc tương đương;

+ Chân kè: Kiểu lãng thể tựa bằng đá hộc thả rôi, mặt và mái được chèn chèn chặt bằng đá lát khan; khoá đỉnh đá lát bằng dầm BTCT M250.

b) Cơ sở xây dựng tổng mức đầu tư:

- Về định mức lập dự toán: Áp dụng định mức dự toán xây dựng công trình ban hành kèm theo Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành định mức xây dựng.

- Về đơn giá lập dự toán:

+ Đơn giá vật liệu xác định theo Công bố giá vật liệu đến hiện trường xây lắp đến thời điểm hiện tại.

+ Đơn giá nhân công xác định Quyết định số 223/QĐ-SXD ngày 11/01/2022 của Giám đốc Sở Xây dựng Thanh Hóa về việc Công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

+ Đơn giá ca máy thi công xác định theo Quyết định số 727/QĐ-SXD ngày 26/01/2022 của Giám đốc Sở Xây dựng Thanh Hóa về việc Công bố bảng giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Về chế lập dự toán: Áp dụng Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

b) Phương pháp xác định TMĐT:

- Chi phí xây lắp: Tính toán theo khối lượng sơ bộ của dự án được xác định theo thiết kế mặt cắt sơ bộ của từng hạng mục công trình.

- Chi phí QLDA, tư vấn ĐTXD, chi phí khác: Căn cứ theo Thông tư 11/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

- Chi phí dự phòng do khối lượng phát sinh: Căn cứ theo Thông tư 11/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

3.2. Nguồn vốn và cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ: 7.000 triệu đồng.

- Riêng chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng (nếu có) do ngân sách huyện Hậu Lộc chủ động bố trí kinh phí và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để triển khai dự án đảm bảo theo quy định: dự kiến kinh phí GPMB là 100 triệu đồng.

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư, dự kiến kế hoạch bố trí vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, bảo đảm đầu tư tập trung, có hiệu quả

a) Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư: Năm 2023. Trong đó:

- Quý I-II/2023: Trình, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Tổ chức lựa chọn nhà thầu và thực hiện các công việc: tư vấn khảo sát, thiết kế giai đoạn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật;

- Quý III-IV/2023: Thi công xây dựng công trình; hoàn thành công trình

và bàn giao đưa công trình vào sử dụng;

b) Dự kiến kế hoạch bố trí vốn thực hiện dự án: Năm 2023.

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành

5.1. *Chi phí liên quan trong quá trình thực hiện:* Được xác định trong tổng mức đầu tư dự án theo quy định về chi phí đầu tư xây dựng hiện hành của pháp luật.

5.2. *Chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành:* Theo chi phí quản lý và duy tu, bảo dưỡng công trình, thiết bị từ nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm của đơn vị được giao theo quy định.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội

6.1. Đánh giá sơ bộ tác động về môi trường

Khu vực dự án có nhiều hộ dân sinh sống nên vấn đề bảo vệ môi trường là hết sức cần thiết. Trong quá trình thi công, phải thực hiện nghiêm túc theo biện pháp thi công được phê duyệt để ảnh hưởng ít nhất đến nguồn nước, mặt đất, không khí và môi trường trong vùng.

Các hạng mục đầu tư của công trình không nhiều, nằm tập trung trên tuyến, thời gian thi công ngắn, nên các giải pháp phải đảm bảo các mục tiêu sau:

- Che chắn bụi, mùi hôi hám, tiếng ồn, tiếng động mạnh, bức xạ nhiệt phát sinh trong quá trình xây lắp, vận chuyển, bốc xếp nguyên vật liệu và hoạt động của xe máy thi công.

- Không phóng uế bừa bãi, xả các chất thải làm ô nhiễm nguồn nước, mặt đất, không khí và môi trường nói chung.

- Hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của các hộ dân sinh sống gần đó.

- Hoàn trả lại mặt bằng đối với khu vực sử dụng làm mặt bằng công trường, dọn dẹp các phế thải vật liệu, tháo dỡ lán trại, nhà kho, thu dọn vệ sinh công trường sau khi thi công hoàn thành công trình, hạng mục công trình.

6.2. Tác động về xã hội

Bên cạnh những tác động tích cực về mặt xã hội như: bảo vệ tính mạng, tài sản của người dân, tạo cảnh quan môi trường, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội thì việc triển khai thực hiện dự án cũng có thể mang lại những tác động tiêu cực như: Xây ra tình trạng mâu thuẫn giữa lực lượng công nhân với cư dân bản địa, có thể phát sinh tai nạn lao động, tai nạn giao thông trong quá trình triển khai thi công. Tuy nhiên, các tác động này có thể giảm thiểu bằng cách thực hiện nghiêm túc các biện pháp đảm bảo trật tự, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thi công.

6.2. Xác định sơ bộ hiệu quả kinh tế - xã hội

Dự án hoàn thành sẽ khai thác hiệu quả các tiềm năng kinh tế và nguồn lực của địa phương; góp phần cải thiện môi trường, cảnh quan, tăng khả năng khai thác hoạt động du lịch; đặc biệt công trình được xây dựng sẽ mang lại những giá trị to lớn về mặt phòng chống thiên tai trong điều kiện biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, góp phần ổn định đời sống của nhân dân, đảm bảo an sinh và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong vùng dự án.

7. Giải pháp tổ chức thực hiện

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Thanh Hóa.

- Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Tổ chức quản lý thực hiện dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

- Quản lý khai thác sử dụng: UBND huyện, xã quản lý khai thác theo quy định.

- Đối với công tác giải phóng mặt bằng dự án: Chủ đầu tư sẽ phối hợp với UBND huyện Hậu Lộc, UBND xã Hưng Lộc cập nhật dự án nêu trên vào kế hoạch sử dụng đất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. UBND huyện Hậu Lộc là đơn vị chủ trì trong việc kiểm kê, tổ chức thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng của dự án theo đúng trình tự thực hiện của pháp luật hiện hành và theo Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt danh mục, mức hỗ trợ và phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022. Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa chịu trách nhiệm phối hợp với UBND huyện Hậu Lộc để xác định cụ thể công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trong quá trình triển khai thực hiện.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án: Xử lý khẩn cấp sạt lở bãi hẹp sát chân đê tương ứng từ K24+581 - K24+831 đê hữu sông Lèn, xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (để thẩm định);
- Ban QLDA ĐTXD các CTNN&PTNT;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Cao Văn Cường

Phụ lục 1: Hiện trạng khu vực thực hiện dự án

Hình 2. Vị trí dòng chủ lưu áp sát chân đê



Hình 3. Hạ lưu đã có kè

Phụ lục 2: Sơ họa vị trí tuyến công trình
Dự án: Xử lý khẩn cấp sạt lở bãi hẹp sát chân đê tương ứng từ K24+581 - K24+831 đê hữu sông Lèn, xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc

